TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐỒNG NAI** **TOÀ ÁN NHÂN DÂN** **KHU VỰC 12 – ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 30/2025/QĐCNHGT -HNGĐ	*Đồng Nai, ngày 01 tháng 8 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào Hồ sơ hòa giải đối thoại tại Tòa án, Thông báo số: 44, ngày 16/7/2025;

Căn cứ vào Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Vi T B và anh Lê T Đ.

Sau khi nghiên cứu:

Đơn khởi kiện về việc ly hôn của chị Vi T B.

Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 16/7/2025 về việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: chị Vi T B, sinh ngày 06/10/1993
Nơi cử trú: Thôn 2, xã M, huyện B , tỉnh Bình Phước
Nay là: Thôn M, xã B, tỉnh Đồng Nai
CCCD: 0701.9300.6765
Người bị kiện: anh Lê T Đ, sinh ngày 02/6/1990
Nơi cư trú: Thôn 2, xã M, huyện B , tỉnh Bình Phước
Nay là: Thôn M, xã B, tỉnh Đồng Nai
CCCD: 0700.9001.2193

Căn cứ các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 16/7/2025 có đủ điều kiện tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án. Chị Vi T B và anh Lê T Đcó đăng ký kết hôn theo giấy chứng nhận kết hôn số:51, quyển số 01/2013, do Uỷ ban nhân dân xãMinh Hưng, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước, ký ngày 24/5/2013 (Nay là xã Bù Đăng, tỉnh Đồng Nai).

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 16/7/2025, cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Vi T B và anh Lê T Đthuận tình ly hôn.

Về con chung: Giao cháu Lê Tấn T, sinh ngày 07/01/2017 và cháu Lê Tấn P, sinh ngày 05/9/2014cho anh Lê T Đ là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi hai cháu Lê Tấn Tài và Lê Tấn Phát đủ 18 tuổi.

Sau ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom hoặc cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Các bên có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con theo quy định của pháp luật.

Về cấp dưỡng nuôi con: anh Lê T Đ và chị Vi T B không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

Về nợ chung: Không có,không yêu cầu giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND Khu vực 12-Đồng Nai;
- THA Dân sự tỉnh Đồng Nai;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- UBND xãBù Đăng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Văn Xuyến